

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng

Thực hiện Công văn số 7235/NHNN-QLNN ngày 27/9/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, về tổng kết tình hình thực hiện Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2016 của Chính phủ, về quản lý hoạt động kinh doanh vàng, UBND tỉnh báo cáo như sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 24/2012/NĐ-CP của Chính Phủ:

Triển khai Nghị định số 24/2012/NĐ -CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng (gọi tắt là Nghị định số 24), theo đó UBND tỉnh Đắk Lắk đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung:

- Ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 20/6/2012 để triển khai đồng bộ việc quản lý hoạt động kinh doanh vàng trên địa bàn tỉnh, trong đó quy định cụ thể nhiệm vụ đối với các Sở, ban, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh vàng trên địa bàn.

- Ủy quyền cho Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh Đắk Lắk chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội nghị triển khai Nghị định số 24 nhằm hướng dẫn cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể về thủ tục đăng ký kinh doanh lại đối với hoạt động sản xuất kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ; giải đáp các vướng mắc của doanh nghiệp, hộ kinh doanh vàng.

- Yêu cầu Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh Đắk Lắk có văn bản chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh được phép kinh doanh vàng miếng phải triển khai mạng lưới giao dịch, trang thiết bị cần thiết để đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu mua, bán vàng miếng của người dân.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành nhằm tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các quy định của pháp luật để các doanh nghiệp thực hiện; đồng thời, ngăn ngừa, xử lý các sai phạm kịp thời trong hoạt động sản xuất, kinh doanh vàng.

2. Kết quả đạt được:

Sau 4 năm thực hiện Nghị định số 24, hoạt động kinh doanh vàng trên địa bàn tỉnh đã từng bước đi vào ổn định, không còn hiện tượng mua bán vàng ồ ạt mỗi khi giá vàng có biến động.

Các doanh nghiệp kinh doanh vàng chuyển đổi từ hộ kinh doanh, cá thể đã hoạt động ổn định, công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh vàng được

thực hiện một cách bài bản; hoạt động sản xuất, kinh doanh được minh bạch, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp; hoạt động sản xuất, kinh doanh được phản ánh vào sổ sách, hóa đơn, chứng từ, báo cáo thuế...

2.1 Đối với thị trường vàng miếng:

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 11 Chi nhánh Ngân hàng Thương mại và 01 Chi nhánh Công ty được phép kinh doanh vàng miếng, với tổng số điểm giao dịch là 38 điểm (trong đó có 24 điểm giao dịch trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, 14 điểm giao dịch tại các huyện). Sau khi Nghị định số 24 được triển khai thực hiện, thói quen, nhận thức của người dân đối với vàng miếng đã thay đổi; hoạt động mua, bán vàng miếng diễn ra bình thường, đáp ứng sát nhu cầu của người dân.

2.2 Đối với thị trường vàng trang sức, mỹ nghệ:

Đến 30/9/2016, trên địa bàn có 150 doanh nghiệp kinh doanh vàng được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trong đó có 82 doanh nghiệp được Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh Đắk Lắk cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ.

Các doanh nghiệp kinh doanh vàng trên địa bàn có quy mô nhỏ, vốn điều lệ đăng ký phổ biến từ 500-1.000 triệu đồng; trang thiết bị sản xuất còn thủ công, thô sơ.

Qua thanh tra, kiểm tra trên địa bàn, các doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ đã thực hiện đóng mã ký hiệu và hàm lượng vàng trên sản phẩm mới sản xuất, tự công bố tiêu chuẩn áp dụng theo quy định của pháp luật và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn công bố áp dụng; các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ chấp hành các quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BKHCN ngày 26/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý đo lường trong kinh doanh vàng và quản lý chất lượng vàng trang sức, mỹ nghệ lưu thông trên thị trường. Tuy nhiên, qua kiểm tra phát hiện vẫn còn một số doanh nghiệp sử dụng chứng chỉ kiểm định phương tiện đo (cân) đã hết hiệu lực, sử dụng cân không đạt yêu cầu quy định về kỹ thuật đo lường.

2.3 Đối với thị trường vàng nguyên liệu:

Trên địa bàn không phát sinh trường hợp cấp, thu hồi Giấy phép tạm nhập vàng nguyên liệu để tái sản xuất sản phẩm; cấp, thu hồi Giấy phép nhập khẩu vàng nguyên liệu để sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ.

Qua kiểm tra, các doanh nghiệp trên đã thực hiện việc in, quản lý, phát hành, sử dụng hóa đơn theo đúng quy định. Các doanh nghiệp kê khai, báo cáo hàng tháng, quý đúng thời hạn và chấp hành đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

Tuy nhiên, qua công tác quản lý thuế, các doanh nghiệp vàng thường có các hành vi vi phạm về chế độ kế toán như: không lập chứng từ hoặc lập chứng từ kế toán không đầy đủ các nội dung kinh tế phát sinh theo quy định của pháp

luật về kế toán; bán hàng phổ biến không xuất hóa đơn, cân sai số quá mức cho phép...

2.4 Công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp kinh doanh vàng:
Trong thời gian qua, tỉnh đã thành lập 02 đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành; tổ chức 26 cuộc kiểm tra độc lập (Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh Đắk Lắk 02 cuộc, Sở Khoa học và công nghệ 24 cuộc).

Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện một số tồn tại sau:

- Một số doanh nghiệp còn thực hiện sản xuất chưa đúng địa điểm đã đăng ký với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Nhiều doanh nghiệp chưa tìm hiểu, chưa nắm được Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa để áp dụng vì vậy hàng hóa có nhãn khắc đúc trên sản phẩm nhưng không có nhãn đính kèm ghi các nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn theo quy định.

- Một số các doanh nghiệp chưa có ý thức về tầm quan trọng trong việc xây dựng và công bố tiêu chuẩn áp dụng sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ nên chưa thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng hoặc đã xây dựng tiêu chuẩn áp dụng nhưng còn sơ sài.

- Nhiều doanh nghiệp chưa hiểu biết sâu về kỹ thuật lắp đặt cân, điều kiện môi trường nên việc bảo quản, sử dụng phương tiện đo lường chưa đảm bảo.

3. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 24:

- Các doanh nghiệp sản xuất vàng trang sức mỹ nghệ được chuyển đổi từ các hộ kinh doanh cá thể, vì vậy việc nắm bắt các quy định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh vàng còn hạn chế, còn có thói quen sản xuất, kinh doanh mua bán vàng theo kiểu truyền thống, không có hóa đơn, chứng từ.

- Qua công tác thanh tra, kiểm tra cho thấy một số các doanh nghiệp chưa có ý thức về tầm quan trọng trong việc xây dựng và công bố tiêu chuẩn áp dụng sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ nên chưa thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng hoặc đã xây dựng tiêu chuẩn áp dụng nhưng còn sơ sài; nhiều doanh nghiệp chưa tìm hiểu, chưa nắm được Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30/8/2006 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa để áp dụng.

- Việc kiểm kê, xác định lượng hàng tồn kho đã sản xuất trước khi thành lập doanh nghiệp chưa được doanh nghiệp quan tâm và cũng chưa có hướng dẫn cụ thể, doanh nghiệp vẫn đang bán hàng tồn kho nên trong quá trình kiểm tra khó phát hiện các doanh nghiệp chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất vàng trang sức, mỹ nghệ có tiếp tục sản xuất hay không.

- Nhiều doanh nghiệp chưa hiểu biết sâu về kỹ thuật lắp đặt cân, điều kiện môi trường nên việc bảo quản, sử dụng phương tiện đo lường chưa đảm bảo.

- Các doanh nghiệp kinh doanh vàng trên thực tế là doanh nghiệp nhỏ (chuyển từ hộ kinh doanh theo phương pháp khoán thuế lên doanh nghiệp do thuộc đối tượng kinh doanh có điều kiện) do đó gây khó khăn cho công tác quản lý Nhà nước nói chung và quản lý thuế nói riêng.

4. Đề xuất, kiến nghị:

- Tại khoản 1, điều 17 Nghị định số 24, giao trách nhiệm Bộ Công Thương phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện chức năng quản lý, kiểm tra, thanh tra hoạt động sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ; hoạt động kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ và việc doanh nghiệp kinh doanh vàng chấp hành, tuân thủ các quy định của pháp luật. Để Sở Công Thương các tỉnh, thành phố thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ theo quy định, đề nghị Bộ Công Thương có văn bản hướng dẫn cụ thể các nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 24.

- Đề nghị Bộ Công Thương quy định cụ thể về việc đăng ký, cấp và quản lý mã ký hiệu của doanh nghiệp sản xuất để các doanh nghiệp thực hiện thống nhất vì qua kiểm tra, hiện nay trên địa bàn có nhiều doanh nghiệp sử dụng nhiều hơn một mã ký hiệu trên các sản phẩm do mình sản xuất nên dễ gây nhầm lẫn cho khách hàng.

- Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, xây dựng hệ thống báo cáo hoạt động kinh doanh vàng trực tuyến nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ thực hiện báo cáo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- NHNN Việt Nam;
- Vụ QLNH – NHNN VN;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- NHNN – Chi nhánh Đắk Lắk;
- LĐ VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (y_20b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị